

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KỸ THUẬT**

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Trình bày đúng và đầy đủ số lượng, hạng mục dịch vụ so với yêu cầu kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Không đáp ứng yêu cầu bên.
2	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Có bảng thuyết minh kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách khoa học, hợp lý, trình bày một cách rõ ràng chi tiết từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ.	Không đáp ứng yêu cầu bên.
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh các nội dung sau: - Có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm/phân tích còn hiệu lực theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp. - Có Phòng Kiểm nghiệm được công nhận đạt chuẩn ISO 17025:2017 do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực.	Không đáp ứng yêu cầu bên.
4	Thời gian, tiến độ thực hiện		
	Thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 27 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không đáp ứng yêu cầu bên.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	Tiến độ thực hiện chi tiết (mỗi đợt lấy mẫu và phân tích mẫu)	Có bản cam kết tiến hành lấy mẫu trong vòng <b>24h</b> kể từ khi chủ đầu tư thông báo và trả kết quả phân tích mẫu trong thời hạn tối đa <b>05 ngày làm việc</b> kể từ ngày đi lấy mẫu.	Không đáp ứng yêu cầu bên.
5	Yêu cầu khác	<p>Nhà thầu cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bố trí đầy đủ nhân sự, thiết bị máy móc triển khai công việc và thực hiện đầy đủ khối lượng công việc, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại chương V.</li> <li>- Địa điểm lấy mẫu và trả kết quả thí nghiệm theo yêu cầu của chủ đầu tư.</li> <li>- Lưu trữ mẫu tối thiểu 7 ngày kể từ ngày trả kết quả kiểm nghiệm.</li> <li>- Làm lại kiểm nghiệm nếu kết quả phân tích của từng kiểm nghiệm chưa đáp ứng yêu cầu và chi trả các chi phí phát sinh do việc này.</li> <li>- Kiểm nghiệm đúng phương pháp theo quy định của pháp luật và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả kiểm nghiệm khi thông báo kết quả cho chủ đầu tư</li> </ul>	Không đáp ứng yêu cầu bên.
6	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19	Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo	Không đáp ứng yêu cầu bên.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<p>quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</p> <p>Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này.</p>	
<b>Kết luận</b>	<b>Đạt</b>	<b>Đạt tất cả nội dung trên</b>	
	<b>Không đạt</b>	<b>Không đạt một trong các nội dung trên</b>	